

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST  
Ngày 18-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vũ Quang Sáng.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Hà Thị Minh Quế.**  
Bà **Ngô Thị Hoa.**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Tuấn** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Công Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2020/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2020; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/HSST-QĐ ngày 04-8-2020 đối với các bị cáo:

**1. Đặng Thị L**, sinh năm 1964, tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Nguyên Ki (Đã chết), con bà Đặng Thị M (Đã chết); Có chồng là Phùng Văn P (Đã chết); bị cáo có 4 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2020 đến ngày 09/5/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, hiện đang tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

**2. Phùng Văn K**, sinh năm 1989, tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn P (Đã chết), con bà Đặng Thị L, sinh năm 1964 (là bị cáo trong cùng vụ án này); Có vợ là Triệu Thị O, sinh năm 1990 (là bị cáo trong cùng vụ án này); bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**3. Triệu Thị O**, sinh năm 1990, tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Triệu Thừa P, sinh năm 1968; con bà Lý Thị N, sinh năm 1972; Có chồng là Phùng Văn K, sinh năm 1989 (là bị cáo trong cùng vụ án này); bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấp đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho các bị cáo theo giới thiệu của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái:** Bà **Chu Thị Minh Châu** – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị **Bàn Thị G**, sinh năm 1985. Có mặt Trú tại: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất rừng nên ngày 01/3/2020 Bàn Thị G đã dùng dao (loại dao tay) chặt, phá làm thiệt hại 205 cây quế loại 02 tuổi tại đồi quế của gia đình chị Đặng Thị L ở cùng thôn với G. Đến tối ngày 03/3/2020 khi Đặng Thị L đang ở nhà cùng con trai thì nghe tin đồi quế của gia đình mình lại bị chặt phá. Do có mâu thuẫn từ trước nên L nghi ngờ Bàn Thị G là người chặt, phá nên L báo với Phùng Văn K (con trai) và Triệu Thị O (Con dâu) là G lại chặt phá quế nhà mình rồi, sáng mai mình đi chặt trả thì K và O đồng ý. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/3/2020 L, K và O mỗi người cầm theo 01 con dao phát đi lên đồi quế của gia đình Bàn Thị G ở thôn T, xã M, huyện V. Đến nơi 3 người tự chia nhau, cầm dao chặt, phá quế từ chân lên đến đỉnh đồi làm thiệt hại tổng cộng 813 cây quế 7 năm tuổi của gia đình chị Bàn Thị G.

Sự việc sau đó được trình báo với chính quyền địa phương và công an huyện Văn Yên đã vào cuộc làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ 03 con dao mà các bị cáo L, K, O dùng để chặt, phá cây quế của gia đình chị G.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản trung cầu định giá 205 cây quế loại 02 tuổi, đường kính trung bình cách gốc 10cm là 1,67cm có giá trị tại thời điểm ngày 01/3/2020 là 1.640.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 03/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Yên kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản trung cầu định giá 813 cây quế loại 07 tuổi có giá trị tại thời điểm ngày 04/3/2020 là 105.690.000đ, cụ thể như sau: 602 cây quế loại 07 năm tuổi, đường kính trung bình cách gốc 40cm là 7,67cm, chiều dài trung bình là 4,1m có giá là 78.260.000đ; 211 cây quế loại 07 năm tuổi, đường kính trung bình cách gốc 30cm là 04cm, chiều dài trung bình là 3,52m có giá là 27.430.000đ.

Quá trình điều tra các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đều thừa nhận hành vi của mình như đã nêu ở trên. Đồng thời đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra cho gia đình chị Bàn Thị G.

Bị hại Bàn Thị G cũng thừa nhận do mâu thuẫn nên ngày 01/3/2020 chị G có chặt, phá cửa gia đình Đặng Thị L 205 cây quế 02 tuổi. Sau này L, K và O có chặt, phá cửa gia đình chị 813 cây quế loại 07 năm tuổi. Chị đã được gia đình bị cáo L bồi thường 105.000.000đ nhưng chị chỉ nhận 103.000.000đ, nay chị không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời chị G xin giảm nhẹ hình phạt cho cả 3 bị cáo.

*Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-VY ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O về tội Hủy hoại tài sản theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giữ nguyên quyết định truy tố; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O phạm tội Hủy hoại tài sản. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b,e,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 năm; xử phạt các bị cáo K và O mỗi bị cáo từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 4 đến 5 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Đồng thời xử lý vật chứng và tuyên án án phí theo quy định của pháp luật.*

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo biết việc mình làm là vi phạm pháp luật, không có tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt ở mức thấp nhất và cho các bị cáo được ở nhà để tiếp tục làm ăn.

Người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật mà đại diện viện kiểm sát đề nghị. Qua phân tích, đánh giá nhân thân, hoàn cảnh phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo L từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, xử phạt các bị cáo K, O mỗi bị cáo 2 năm tù. Đồng thời cho các bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục lao động, khắc phục hậu quả và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị hại có mặt khai nhận các nội dung như đã nêu ở trên và không có tranh luận gì. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho cả 3 bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp bản kiểm điểm, các bản khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân về việc tranh chấp đất rừng nên ngày 01/3/2020 Bàn Thị G đã dùng dao chặt, phá của gia đình Đặng Thị L 205 cây quế loại 02 tuổi trị giá 1.640.000đ. Đến ngày 03/3/2020 Đặng Thị L nghe tin quế của gia đình mình tiếp tục bị chặt, phá và nghi cho Bàn Thị G chặt nên L rủ Phùng Văn K (con trai) và Triệu Thị O (con dâu) sáng mai lên chặt, phá đồi quế của G để trả thù. Khoảng 07 giờ ngày 04/3/2020 L, K và O mỗi người mang 1 con dao phát lên đồi quế của gia đình chị Bàn Thị G chặt, phá tổng cộng 813 cây quế loại 7 tuổi có tổng trị giá là 105.690.000đ. Hành vi nêu trên của Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự, như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên đã truy tố đối với đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đã thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và là bài học đề cảnh tỉnh, phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đồng phạm về hành vi hủy hoại tài sản nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là người thực hành, bị cáo L là người khởi sự, rủ rê các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo K và bị cáo O là người bị rủ rê, lôi kéo và đều thực hiện hành vi phạm tội ngang nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau. Việc xem xét quyết định hình phạt đối với từng bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bức tức muốn trả thù đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O đều là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng cao nên hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra đã tích cực bồi thường toàn giá trị thiệt hại là 105.690.000đ cho gia đình bị hại. Mặt khác, người bị hại Bàn Thị G trước đó có hành vi chặt, phá tài sản là 205 cây quế 02 năm tuổi của gia đình các bị cáo. Hành vi này đã kích động đến tinh thần của các bị cáo dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi và đã xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nêu trên cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà từng bị cáo đã thực hiện và vai trò của từng bị cáo trong vụ án này. Tuy nhiên, các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có

hiều tình tiết giảm nhẹ và phân tính, đánh giá của người bào chữa là có căn cứ nên áp dụng chế định quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với cả ba bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho các bị cáo sửa chữa sai lầm.

[5] Do các bị cáo sống ở vùng khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K và Triệu Thị O.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận số tiền 103.000.000đ bồi thường của các bị cáo, nay không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với 03 con dao: Con dao thứ nhất là loại dao phát, có chiều dài 90cm, phần lưỡi dao dài 37cm, phần chuôi gỗ dài 53cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 05cm. Trên lưỡi dao có 01 vết mẻ, cách mũi dao là 15cm, lưỡi dao cong một đầu; Con dao thứ hai là loại dao phát có chiều dài là 01m, phần lưỡi dao dài 37cm, phần chuôi gỗ dài 63cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 05cm, lưỡi dao cong một đầu; Con dao thứ ba là loại dao phát có chiều dài 90cm, phần lưỡi dao dài 36cm, phần chuôi gỗ dài 54cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 04cm, lưỡi dao cong một đầu. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Do các bị cáo phạm tội, bị xử phạt nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b,e,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Thị L 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/8/2020.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/8/2020.

Xử phạt bị cáo Triệu Thị O 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/8/2020.

Giao các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O cho Ủy ban nhân dân M, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án

hình sự và trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 03 con dao: Con dao thứ nhất là loại dao phát, có chiều dài 90cm, phần lưỡi dao dài 37cm, phần chuôi gỗ dài 53cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 05cm. Trên lưỡi dao có 01 vết mẻ, cách mũi dao là 15cm, lưỡi dao cong một đầu; Con dao thứ hai là loại dao phát có chiều dài là 01m, phần lưỡi dao dài 37cm, phần chuôi gỗ dài 63cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 05cm, lưỡi dao cong một đầu; Con dao thứ ba là loại dao phát có chiều dài 90cm, phần lưỡi dao dài 36cm, phần chuôi gỗ dài 54cm, chỗ rộng nhất của bản dao là 04cm, lưỡi dao cong một đầu.

4. *Về án phí và quyền kháng cáo:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân thường vụ Quốc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Đặng Thị L, Phùng Văn K, Triệu Thị O mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKS, Công an, THA huyện Văn Yên;
- Các bị cáo (03);
- Bị hại;
- Lưu HSơ, Tập án, THA (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Quang Sáng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Minh Quế**

**Ngô Thị Hoa**

**Vũ Quang Sáng**

